

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 31/2021/TLST-DS ngày 15/3/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trịnh Văn Đ**, sinh năm 1953; bà **Trịnh Thị Lệ Th**, sinh năm 1986; bà **Trịnh Thu V**, sinh năm 1989; cùng trú tại: Tổ 1, khu phố 3, phường Tân Đồng, thành phố ĐX, tỉnh BP.

Đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Văn Đ, bà Trịnh Thị Lệ Thủy, bà Trịnh Thu Vân: Ông **Đồng Ngọc V**, sinh năm 1960; trú tại: Khu phố 2, phường Tân Đồng, thành phố ĐX, tỉnh BP theo Hợp đồng ủy quyền số 000366, quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/01/2021 của Văn phòng Công chứng Nguyễn Viết Hệ.

- *Bị đơn:* Ông **Trần Xuân H**, sinh năm 1958; bà **Lê Thị C**, sinh năm 1960; cùng trú tại: Tổ 1, khu phố 3, phường Tân Đồng, thành phố ĐX, tỉnh BP.

Đại diện theo ủy quyền của các bị đơn ông Trần Xuân Hoàng, bà Lê Thị Chinh: Ông **Vương Quốc Q**, sinh năm 1972; trú tại: Khu phố Phú Thanh, phường Tân Phú, thành phố ĐX, tỉnh BP theo Giấy ủy quyền số Công chứng 8026, quyền số 01/2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/3/2021 tại Văn phòng công chứng BP.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân thành phố ĐX; Địa chỉ: Đường Phú Riêng Đỏ, phường Tân Phú, thành phố ĐX, tỉnh BP. Người đại diện ủy quyền: Ông Phạm Ngọc H – Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố ĐX.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trịnh Văn Đ, bà Trịnh Thị Lệ Th, bà Trịnh Thu V rút yêu cầu Tòa án xác định hẻm 1236 đường Phú Riềng Đỏ, khu phố 3, phường Tân Đồng, thành phố ĐX, tỉnh BP.

2.2. Ông Trần Xuân H và bà Lê Thị C đồng ý tháo dỡ toàn bộ cột bê tông và hàng rào kẽm (lưới B40) dài 36m chắn lối đi của ông Đ, bà Thủy và bà Vân nằm trên 03 thửa đất số 128, 129, 130 cùng thuộc tờ bản đồ số 74, tọa lạc tại khu phố 3, phường Tân Đồng, thành phố ĐX, tỉnh BP ra hẻm 1236 đường Phú Riềng Đỏ, khu phố 3, phường Tân Đồng, thành phố ĐX, tỉnh BP.

2.3. Ông Trịnh Văn Đ, bà Trịnh Thị Lệ Th, bà Trịnh Thu V đồng ý hỗ trợ 50.000.000 đồng cho ông Trần Xuân H và bà Lê Thị C tiền đổ bê-tông, làm đường đi chung là hẻm 1236 đường Phú Riềng Đỏ, khu phố 3, phường Tân Đồng, thành phố ĐX, tỉnh BP.

2. 4. Ông Trịnh Văn Đ, bà Trịnh Thị Lệ Th, bà Trịnh Thu V đồng ý sẽ mở rộng đường đi chung và đổ bê-tông hẻm 1236 nêu trên thêm 01 mét theo hành lang lộ giới đã quy định trên Giấy chứng nhận QSDĐ của 03 thửa đất số 128, 129, 130 cùng thuộc tờ bản đồ số 74, tọa lạc tại khu phố 3, phường Tân Đồng, thành phố ĐX, tỉnh BP của ông Trịnh Văn Đ, bà Trịnh Thị Lệ Th, bà Trịnh Thu V.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trịnh Văn Đ, bà Trịnh Thị Lệ Th, bà Trịnh Thu V mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Hoàn lại cho ông Trịnh Văn Đ, bà Trịnh Thị Lệ Th, bà Trịnh Thị V mỗi người 150.000 đồng theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0026096, 0026097, 0026098 ngày 09/3/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh BP;
- VKSND TP.ĐX;
- Chi cục THADS TP.ĐX;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tuấn